

DDC 22 & WEB DEWEY: ĐÔI NÉT GIỚI THIỆU

PHẠM MINH QUÂN

Phòng Tài nguyên thông tin
Thư viện ĐH Khoa học Tự Nhiên



Khung Phân loại Thập phân Dewey và Bảng chỉ mục quan hệ xuất bản lần thứ 22

vừa được phát hành trong tháng 7 năm 2003. Lần xuất bản này, OCLC phát hành đồng thời cả hai phiên bản: ấn bản in truyền thống với 4 tập và ấn bản điện tử WebDewey trên mạng Internet. DDC 22 và WebDewey là một sự cập nhật tiếp nối các lần xuất bản trước, bao gồm cả những số phân loại mới được thêm vào khung thể hiện những môn ngành khoa học mới phát triển trong thời gian gần đây và việc tái sử dụng những số phân loại cũ. Hơn nữa, lần xuất bản này còn nhằm mục đích nâng cao tính hiệu quả trong sử dụng DDC và được thực hiện với những đóng góp của cộng đồng người sử dụng trên toàn cầu.

Ấn bản DDC lần này có thêm những thay đổi cập nhật trong suốt khung phân loại: từ những lớp chính đến nội dung các bảng phụ, từ nội dung của khung phân loại đến cấu trúc của khung. Tuy nhiên, những thay đổi đó không phá vỡ trật tự cơ bản của khung và cũng không tái thiết lại trật tự cho toàn bộ khung phân loại. Hai nguyên nhân chính cho những thay đổi nêu trên chính là:

- Những môn ngành khoa học mới đã được thường xuyên cập nhật trong các ấn bản gần đây nhằm mục đích hiện đại hoá cấu trúc khung phân loại Dewey như sinh học, âm nhạc, tin học, hành chính công,...
- Đối với người sử dụng, chi phí cho một bản cập nhật hoàn chỉnh là một khoản kinh phí không nhỏ. Do đó, một bản cập nhật hoàn chỉnh sẽ không được thực hiện trừ khi nhu cầu của việc cập nhật và phát triển cấu trúc khung phân loại trở nên bức thiết và mang tính chất quyết định tới việc ứng dụng.

Những thay đổi trong khung phân loại

Tin học:

Thay đổi dễ nhận biết nhất của DDC 22 chính là tên gọi của lớp chính đầu tiên 000 từ Tổng quát (Generalities) thành Tin học, Thông tin, những tác phẩm tổng quát (Computer science, Information, General works). Nguyên nhân chính cho sự thay đổi này xuất phát từ thực tế tiêu đề Tổng quát đã không thể thể hiện đủ nội dung của lớp này và dễ gây nhầm lẫn trong dịch thuật. Hơn nữa, tin học đã được phát triển thành một ngành khoa học lớn nhưng chưa được thể hiện trong tiểu phân mục hàng trăm ở các ấn bản trước.

Trong lớp 000, cấu trúc cơ bản của mục 004 – 006 (Xử lý dữ liệu – Tin học) vẫn được duy trì nhưng có nhiều cập nhật được thực hiện nhằm thể hiện những chủ đề mới

phát triển trong khoảng thời gian 7 năm qua như World Wide Web, thực tế ảo, ngôn ngữ đánh dấu (Markup language).

Hơn nữa, DDC 22 còn giới thiệu mục mới tại số 005.5 thể hiện những chương trình ứng dụng chung và tái định vị những chương trình ứng dụng từ 005.3 kết hợp với xử lý văn bản từ 652.5 trong các ấn bản trước.

Ví dụ:	005.18	Vi lập trình và vi chương trình Tái định vị từ 005.6
	005.5	Các chương trình ứng dụng có mục đích chung Tái định vị từ 005.3 và mở rộng
	005.52	Xử lý văn bản Tái định vị từ 652.5
	005.722	Các bộ ký tự

Mục 005.5 cũng cung cấp các phân mục cho các ứng dụng khác như: bảng biểu điện tử, chương trình thống kê, hệ thống quản lý thông tin cá nhân và các phần mềm trình chiếu.

Tôn giáo:

DDC 22 tiếp tục kế hoạch tái cân bằng thể hiện giữa Thiên chúa giáo và các tôn giáo khác. Kế hoạch được khởi xướng từ ấn bản 21 bằng việc di chuyển các tác phẩm tổng hợp về Thiên Chúa giáo từ 200 về 230 và tái định vị tiểu phân mục tiêu chuẩn cho Thiên Chúa giáo từ 201 – 209 về các số chuyên biệt trong 230 – 270. Trong ấn bản 22, các khía cạnh chuyên biệt của tôn giáo được dời từ 291 về các mục tổng 201 – 209 trong DDC 21. Các số phân loại này được sử dụng cho các chủ đề chung của tôn giáo và là cơ sở tham chiếu cho các khía cạnh chuyên biệt của tôn giáo trong 292 – 299. Sự phát triển tại mục 201 – 209 cũng có chung cấu trúc tổng quát như trong 291.1-9. Dưới đây là một số ví dụ cho việc phát triển mở rộng các khía cạnh liên quan giữa Tôn giáo và Chính trị:

201.72	Các sự kiện chính trị Trước đây là 291.177
201.721	Thần quyền
201.723	Dân quyền
201.727	Các sự kiện quốc tế Trước đây là 291.178 7
201.727 3	Chiến tranh và hoà bình
201.727 5	Vũ khí nguyên tử và chiến tranh nguyên tử

Nhóm xã hội và các cơ quan văn hoá :

Việc cập nhật số phân loại cho nhóm xã hội và các cơ quan văn hoá được xác định là một ưu tiên chính trong lần tái bản thứ 22 này. Trong các ấn bản trước, việc sắp xếp các nhóm xã hội và tổ chức văn hóa đã bộc lộ một vài điểm bất cập:

- Danh mục các nhóm xã hội đã được phát triển trong mục 305 trước sự phát triển của các ký hiệu trong mục 08 của Bảng 1 (Tiểu phân mục tiêu chuẩn). Một số ký hiệu được tương đồng giữa hai mục 305 và 08 của Bảng 1. Tuy nhiên, mục 305 không có

chung cấu trúc và có sự tham chiếu hoàn toàn khác biệt với mục 08 của Tiểu phân mục tiêu chuẩn.

- Sự bất cập thứ hai chính là sự phân chia giữa các nhóm trong 305 (người đã lập gia đình,...) và các cơ quan, tổ chức được liệt kê trong mục 306.
- Sự bất cập thứ ba là sự phản ánh những quan điểm xã hội không còn hợp thời của chính khung phân loại.

Chính vì 3 nguyên nhân trên, những thay đổi cho mục 305 – 306 được coi là những cập nhật chính cho ấn bản DDC 22 và sự thay thế Bảng 7 (Nhóm người).

DDC 22 không thay đổi nền tảng cấu trúc mục 305 cho các nhóm người nhưng sự cập nhật được thể hiện bằng khả năng kết hợp với mục 08 trong Bảng 1. Trong DDC 21, thiếu nữ vị thành niên người Mỹ gốc Phi được phân loại tại 305.235. Trong DDC 22, sự cập nhật được thực hiện bằng số phân loại mới cho nhóm thiếu nữ vị thành niên từ 12 đến 20 tuổi, tài liệu vừa nêu sẽ có số phân loại là 305.235 2. Khi nhóm chủng tộc và quốc gia không còn được xếp ưu tiên trước nhóm về độ tuổi, ký hiệu phân loại có thể chi tiết hơn bằng việc kết hợp trợ ký hiệu 089 của Bảng 1 với ký hiệu cho nhóm chủng tộc và quốc gia từ Bảng 5. Do đó, các khía cạnh có liên quan đến thiếu nữ Mỹ gốc Phi sẽ được thể hiện đầy đủ là: 305.235 208 996 073.

Trong bản cập nhật năm 1982 với phần mở rộng mục 301 – 307 Xã hội học, 305.906 thể hiện người theo cấp độ văn hoá, tình trạng hôn nhân và các khía cạnh xã hội đặc biệt khác. Sự tương hợp giữa nhóm và cơ quan dường như khiến cho công tác phân loại trở nên khó khăn hơn. Ấn bản 22 tái định vị các khía cạnh của tình trạng hôn nhân và xuất xứ giới tính của cá nhân về những mục phù hợp trong 306. Ví dụ nhóm những người đã ly thân hoặc ly dị trước đây có ký hiệu là 305.906 53 (DDC 21) sẽ được đưa về 306.89.

Một cập nhật quan trọng khác của DDC 22 trong lớp 300 chính là sự thay đổi cách sử dụng các lĩnh vực có liên quan đến sự phân biệt và chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Sự phân biệt chủng tộc trong từng lĩnh vực đời sống xã hội sẽ được thể hiện bằng cách sử dụng ký hiệu 08 của Bảng 1. Ví dụ:

Sự phân biệt chủng tộc trong thể thao	796.089
Sự phân biệt nữ giới trong giáo dục	370.82

Dân tộc, Ngôn ngữ và nền văn học

DDC 22 đã thực hiện một số thay đổi theo những yêu cầu thực tế và những đề xuất của các nhà biên mục, dịch thuật và nghiên cứu. Một điển hình cho việc cập nhật như vậy chính là việc thay đổi tên gọi của Bảng 5, từ “Nhóm chủng tộc, Dân tộc và Quốc gia” thành “Nhóm Dân tộc và Quốc gia” theo đề xuất của Isabella Kubosch, một nhà biên dịch trong ban dịch thuật Na Uy. Bảng 5 còn có nhiều thay đổi nhằm cập nhật tình hình phát triển của các chủng tộc trên thế giới.

Bên cạnh sự cập nhật tên gọi của Bảng 5 và những phần mở rộng cho các dân tộc và ngôn ngữ bản xứ Mỹ, Bảng 6 (Tiểu phân mục cho ngôn ngữ), mục 800 Văn học và mục

400 Ngôn ngữ cũng được mở rộng và cập nhật cho các ngôn ngữ thuộc họ Scandinavi như Na Uy, Đan Mạch, Iceland và Thụy Điển.

Ở môn loại 400 còn có thêm mục mới cho ngôn ngữ ký hiệu (sign language) ở số phân loại 419.7. Số phân loại này cũng có thể kết hợp với các trợ ký hiệu địa lý (Bảng 2) nhằm thể hiện các loại ngôn ngữ ký hiệu cho từng quốc gia riêng biệt như: Ngôn ngữ ký hiệu Mỹ là 419.7, Ngôn ngữ ký hiệu Đức (Deutsche Gebärdensprache) là 419.743. Bảng 4 (Tiểu phân mục cho ngôn ngữ và họ ngôn ngữ) cũng được cập nhật bằng việc thêm các phần mục cho cả ngôn ngữ ký hiệu và dấu hiệu cùng với khả năng mở rộng cho ký hiệu về văn phạm nhằm thống nhất với sự phát triển chung trong mục 415 của bảng chính.

Lớp 800 Văn học cũng có một thay đổi quan trọng chính là sự mở rộng ứng dụng phân mục thời kỳ cho các tác phẩm văn học kết hợp. Đặc điểm này lần đầu tiên được giới thiệu năm 2000 cho phép sử dụng bảng phân mục thời kỳ cho các tác phẩm văn học được viết bằng các ngôn ngữ thông thuộc phạm vi của quốc gia hay nền văn học gốc. Trong DDC 21, bảng phân mục thời kỳ chỉ được áp dụng cho những tác phẩm về Tây Ban Nha hoặc thuộc về nền văn học Tây Ban Nha, thời kỳ cho các tác phẩm văn học có tính chất kết hợp như tác phẩm của tác giả người Chi Lê viết bằng tiếng Tây Ban Nha chỉ mang tính chất lựa chọn. Trong DDC 22, người sử dụng có thể thêm phân mục thời kỳ của nền văn học Tây Ban Nha vào số căn bản 863 Tiêu thuyết Tây Ban Nha kết hợp như tiêu thuyết Tây Ban Nha do tác giả người Chi Lê viết tại số phân loại 863.7 (trong đó, 7 là ký hiệu thời kỳ của văn học Tây Ban Nha trong giai đoạn 2000 đến nay).

Bảng 3C (Ký hiệu được thêm vào các mục 700.4, 794.4, 808 – 809 và khi có hướng dẫn từ Bảng 3B) đã được mở rộng nhằm cung cấp sự sắp xếp hợp lý hơn và tương đồng với nhóm các chủ đề trong chính khung phân loại. Ví dụ: mục du lịch --355 trong Bảng 3C về ký hiệu Nơi chốn --32 trong bảng 3C, tương tự như vậy đối với trường hợp của các chủ đề khác như thể thao --355 về --357, khoa học kỹ thuật, nông nghiệp --356 về --36. Bảng 3C còn được thêm một mục mới khác nữa là --377 Áo thuật và Ma thuật.

Pháp luật

Có những đánh giá cho rằng mục Pháp luật 340 sắp xếp không thoả đáng dựa trên nền tảng của luật dân sự. DDC 22 có một số thay đổi cập nhật cho môn loại này trong các chủ đề có liên quan đến luật pháp của các quốc gia, dân quyền, các tổ chức liên chính phủ (intergovernmental organizations). Thay đổi nhiều nhất được tập trung trong mục 341, từ “Luật pháp quốc tế” thành “Luật pháp của quốc gia” nhằm phản ánh đầy đủ nội dung của môn loại này. Cũng trong mục 341, thuật ngữ “các tổ chức chính phủ quốc tế” đã được thay thế bằng thuật ngữ “các tổ chức liên chính phủ”. Các chủ đề trong 341.4-7 cũng đã được sắp xếp lại nhằm phản ánh đúng các khía cạnh pháp luật của từng quốc gia được thể hiện ở 342 – 347.

DDC 22 cũng giới thiệu những phát triển mới trong mục 349.2 cho các lĩnh vực có liên quan đến luật pháp của các tổ chức liên chính phủ trong khu vực đồng thời cung cấp

các số phân loại tương tự trong suốt phần Pháp luật tại 342.2, 343.2, 344.2, 345.2, 346.2, 347.2 và 348.2. Ký hiệu địa lý có thể thêm trực tiếp vào ngay sau những số này. Ví dụ các chủ đề khác nhau về luật của Liên minh châu Âu được thể hiện bằng các số phân loại nêu trên cộng với ký hiệu --4 trong Bảng 2 như:

349.24	Luật của Liên minh châu Âu
346.24	Luật tư hữu trong Liên minh châu Âu
346.240 482	Luật bản quyền trong Liên minh châu Âu

Toán học

DDC 22 cũng thể hiện một sự thay đổi rất đáng quan tâm trong môn loại Toán học 510 bằng việc sử dụng số 518 – con số đã không được sử dụng từ những năm 1950 nhằm thể hiện sự phát triển mới cho chủ đề Giải tích số (Numerical analysis) đã được phản ánh rải rác trong phần 510. Số phân loại mới có cấu trúc cơ bản như sau:

518	Giải tích số [Trước đây là 515]
518.1	Thuật giải [Trước đây là 511.8]
518.2	Các phương pháp số học chuyên biệt
518.4	Phương pháp số trong đại số, số học, lý thuyết số
518.5	Xấp xỉ số
518.6	Phương pháp số trong phân tích

Sự tái định vị từ 515 và 511.8 được thể hiện trên hết. Tuy nhiên, trong suốt lớp phân loại 510, các chủ đề có liên quan đến phương pháp số trước đây được thể hiện rải rác đều được tập trung về mục mới. Ví dụ như phương pháp số trong đại số trước đây được phân loại ở 512 nay được đưa về 518.42; số học ứng dụng trong phân tích trước đây ở 519.9 được định vị tại 518.

Hóa học

Trong mục Hoá học 540, DDC 22 giới thiệu một sự phát triển hoàn toàn mới cho các khía cạnh của hoá học phân tích (bao gồm cả hoá vô cơ và hữu cơ) trong 543.1-8 – các phân mục trống của 543 trong các ấn bản trước. Sự cập nhật này kết hợp các khía cạnh đã được phân tán trong mục 543, 544 Phân tích định tính, 545 Phân tích định lượng và 547.3 Phân tích hoá hữu cơ. Cả hai mục 544 và 545 được xoá toàn bộ và đưa về 543.1 Các khía cạnh tổng quát của Hoá phân tích nhằm thể hiện sự giảm thiểu tầm quan trọng của cả hai chủ đề đó. Bên cạnh đó, mục 547.3 cũng được đưa về mục mới 543.17 và các kỹ thuật đặc thù được phân loại với số của kỹ thuật. Ví dụ như quang phổ trong hoá học hữu cơ được phân loại tại 543.5.

Y học và sức khoẻ

Trong môn loại này, DDC 22 tập trung cập nhật một số điểm nhỏ và thay đổi cả cấu trúc của nó. Lớp 610 trong DDC 22 có tiêu đề mới: “Y học và sức khoẻ” thay cho “Y học Dược học”. Một số điểm mới trong mục này của DDC 22 bao gồm:

- Mở rộng phần 610.3 Chăm sóc y tế và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ cá nhân,
- Phát triển số mới cho lĩnh vực thử nghiệm thuốc tại 616.027 và không sử dụng những số phân loại trước đây ở 619
- Cập nhật những bệnh do virus gây ra tại 616.91, tái định vị từ 616.925
- Số phân loại mới cho các bệnh nhiễm khuẩn tại số 616.929
- Cập nhật các thuật ngữ y khoa thể hiện sự phát triển của môn ngành khoa học này

Lịch sử và địa lý

DDC 22 được cập nhật thông qua những kiến nghị và đề xuất của người sử dụng trên toàn cầu. Hiệu quả rõ nét nhất còn có thể tính đến sự cập nhật, thay đổi các khía cạnh có liên quan đến các thời kỳ lịch sử và vùng địa lý của từng quốc gia. Những thay đổi của tình hình chính trị của các nước, các khu vực trên thế giới được cập nhật tương đối đầy đủ và chính xác như sự thay đổi ở Nam Tư, Hồng Kông, Đông Timor,...

Bên cạnh sự cập nhật mục 900 trong bảng chính, các bảng phụ như Bảng 2 cũng được cập nhật một cách tương xứng. Nhiều phân mục cho các vùng địa lý được cập nhật trong DDC 22 song song với các phân mục mới được thêm vào trong Bảng 2.

Những cập nhật khác

Nhằm thể hiện cấu tạo mới cho các chủ đề về phân biệt chủng tộc và dân tộc chủ nghĩa, DDC 22 có 1 thay đổi quan trọng về việc sử dụng ký hiệu 029 trong Bảng tiêu phân mục tiêu chuẩn. Ký hiệu 029 trong Bảng 1 không còn thể hiện các khía cạnh có liên quan đến tài chính như cầm nang mua sắm, báo cáo mua bán, hướng dẫn ước lượng và thanh toán trong mua bán,...

Trong suốt khung phân loại còn có rất nhiều số phân loại mới được thêm vào trong lần xuất bản này như: 302.231 Tư liệu kỹ thuật số; 381.177 Đấu giá trực tuyến, ...

Những thay đổi trong cấu trúc khung phân loại

DDC 22 có 2 sự thay đổi lớn trong cấu trúc nhằm mục đích tăng sự tiện lợi cho công tác biên mục phân loại: sự loại bỏ Bảng 7 và sự cập nhật hợp lý hoá phần cầm nang. Bên cạnh đó, tên gọi của các môn loại chính, phân mục và các vùng chuyên biệt cũng đã được cập nhật với mục đích thể hiện rõ nội dung mà môn loại chính, phân mục hay vùng đó bao gồm.

Bảng 7

DDC 22 đã loại bỏ Bảng 7 (Nhóm người) và thay vào đó là cách sử dụng trực tiếp các ký hiệu đã có sẵn trong bảng chính kết hợp với ký hiệu 08 trong Bảng 1. Từ khi được đưa vào sử dụng trong DDC 18 (1971), các ký hiệu này không thật sự tương hợp với sự phát triển các chủ đề được liệt kê bằng các ký hiệu 081 – 087 trong Bảng 1 và các nơi

khác trong khung phân loại. Lần xuất bản này của DDC khuyến cáo sử dụng trực tiếp các ký hiệu 001 – 009 và ký hiệu 08 trong Bảng 1. Dưới đây là một minh họa cho việc sử dụng ký hiệu 001 – 009 để thay thế cho việc sử dụng các ký hiệu trong Bảng 7 :

174.9 Đạo đức của các nghề nghiệp và công việc khác

Thêm vào số căn bản 174.9 ký hiệu 001 – 009, ví dụ như đạo đức trong sinh học : 174.957 ; tuy nhiên đạo đức trong hành chính công và đạo đức công sở xem 172.2

Ký hiệu 001 – 009 thay thế cho ký hiệu 09 – 99 trong Bảng 7 khiến cho nhiều số phân loại được dùng lại với ý nghĩa hoàn toàn mới.

Cẩm nang

DDC 22 còn tăng hiệu quả sử dụng bằng việc cải thiện và phát triển Cẩm nang, giúp cho người phân loại có thể nhanh chóng hiểu được và sử dụng được khung phân loại. Cẩm nang trong DDC 22 có một số cải tiến so với những ấn bản trước:

- Bao gồm những thông tin kết hợp giữa khung phân loại và các bảng phụ
- Chỉ thuần túy là phần hướng dẫn cẩm nang, các nội dung khác như quy định áp dụng phân loại và các thông tin đã được hướng dẫn trong khung không được thể hiện ở đây
- Được bố trí ngay ở tập 1 của lần xuất bản này nhằm cung cấp những thông tin cơ bản nhất về cách sử dụng DDC trong công tác phân loại và nghiên cứu.

Web Dewey

Web Dewey được phát hành cùng dịp với việc phát hành bản in DDC 22 trong tháng 7 năm 2003 vừa qua. Web Dewey là bản phát triển của các phiên bản DDC điện tử trước đó như Dewey for Windows (1996-2000). Đến phiên bản Web Dewey, nhà cung cấp OCLC đã chuyển đổi phương thức truy cập từ CD-ROM sang môi trường ứng dụng Web. Về cơ bản, Web Dewey cũng được coi là bản DDC 22 dưới dạng tư liệu điện tử. Hơn nữa, web Dewey còn được coi là một nguồn cập nhật cho các bản in truyền thống do mức độ cập nhật thường xuyên của nó.



Để sử dụng phiên bản Web Dewey, người sử dụng phải mua quyền truy cập từ nhà cung cấp bên cạnh khả năng kết nối Internet từ ngay đơn vị của mình. Chi phí mua bản quyền sử dụng tùy thuộc vào số lượng người sử dụng được đăng ký. Trong thời gian

tham khảo để ra quyết định mua quyền sử dụng, các thư viện cũng có thể đăng ký dùng thử trong thời gian 30 ngày. Khi đã có tên truy nhập và mật khẩu do OCLC cung cấp, người dùng đăng nhập vào hệ thống để sử dụng thông qua địa chỉ: <http://connexion.oclc.org>

Search

WebDewey

for in

in

in

in

in

Quick Tip

- Use **distinctive keywords**.
- Find **specific DDC numbers**.
- Search **multiple indexes** at once.

Quick Tip

To search or browse for a **Table record**, type 2 hyphens (--) after the Table number.
Example: *t1--071*.

Quick Tip

To include plurals, type an + at the end of a term.

Khi đã đăng nhập vào hệ thống, sau màn hình chào mừng người sử dụng sẽ thấy menu chính của chương trình với các lựa chọn: Tìm kiếm (Search), Duyệt lướt (Browse), Tạo số phân loại (Create) và Hiện thị (Show).

Web Dewey cung cấp hàng loạt các chức năng khác nhau thông qua giao diện đơn giản nhưng mang tính tiện lợi cao. Đối với chức năng tìm kiếm, nhiều yếu tố có thể được kết hợp

Go to: [MainClasses](#) or [Tables](#)

để thu hẹp phạm vi tìm kiếm như tìm theo số phân loại, Tiêu đề đề mục, bảng chỉ mục quan hệ,... và sử dụng các toán tử kết hợp (AND, OR, NOT). Đối với chức năng duyệt lướt, người sử dụng có thể lựa chọn khía cạnh cần hiển thị như: Số phân loại, tiêu đề đề mục, ... Yêu cầu tìm kiếm hay duyệt lướt được thể hiện một cách đầy đủ, chính xác hoặc không chính xác, đầy đủ.

Đối với việc tìm kiếm theo số phân loại, kết quả hiển thị sẽ là phần hiển thị phân cấp tương tự như cấu trúc trong bản in. Để biết cách thiết lập và áp dụng, người sử dụng click chuột lên kết nối cần hiển thị. Bên cạnh đó, người sử dụng còn có thể tạo các ghi chú cho riêng mình để tiện cho lần truy cập sau.

Đối với việc duyệt lướt, kết quả hiển thị là những thuật ngữ thoả mãn yêu cầu tìm và được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái các thuật ngữ. Ngoài khả năng tìm kiếm theo tiêu

OCLC Connexion Home | Help | Diacritics | Contact | Logoff

Cataloging | Authorities | Express | Dewey Services | General

Search | Browse | Create | Show

Search Options | **WebDewey** | Create Options | Show Options

Browse

WebDewey

for in

Quick Tip

- Use **Page Up** and **Page Down** buttons to browse the entire **DDC hierarchy**.
- Browse to see **key spans** and **Built Numbers** not shown in search results.

Quick Tip

Browse the **Relative Index** and **LCSH** using **Key Word in Context (KWIC)** indexes when you are unsure where the word appears in a phrase.

Go to: [MainClasses](#) or [Tables](#)

đề đề mục và các thuật ngữ, Web Dewey còn cung cấp khả năng tìm theo các từ khóa được xuất hiện trong các bảng chỉ mục hoặc trong tiêu đề đề mục (KWIC).

Web Dewey còn cung cấp khả năng tạo số phân loại mới cho những chủ đề chuyên biệt thông qua kết nối trên menu chính. Khả năng này là một động lực thúc đẩy quá trình phát triển và cập nhật những môn ngành khoa học một cách nhanh chóng và thuận tiện.

The left screenshot shows the OCLC Connexion interface with the 'WebDewey' search options selected. The 'Main Classes' section is expanded to show 'Natural history' (508) and its sub-classes, including 'Standard and Special Subdivisions', 'Seasons', and 'Treatment by areas, regions, places in general, by specific continents, countries, localities in the ancient world'. A 'Notes' section at the bottom provides additional information about the classification.

The right screenshot shows the 'Browse Results' for the search term 'mask' in WebDewey. The results are listed in a table format, showing the Dewey number and the corresponding classification name. The results include:

Classification Name	Dewey Number
Masers	621.381336
Mask making	646.478
Mask making	731.75
Masking tape	668.38
Masks (sculpture)	731.75
Masks	391.43
Masks	391.434
Masks	731.75
Masks--social aspects	391.434
Masochism	306.776
Masochism	616.85835
Mason family	929.20973
Mason, perry (fictitious character)	791.4575
Mason, perry (fictitious character)	813.52
Mason, perry (fictitious character)--fiction	813.52

Nhìn chung, Web Dewey được coi là một công cụ tích hợp đa trong một nhằm mục đích tối ưu hoá công tác phân loại. Sự kết hợp các tính năng và các lựa chọn cung cấp cho người sử dụng khả năng tiếp cận nhanh chóng và thuận tiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Joan S. Mitchell. DDC 22: An introduction
2. Linda Gonzalez. [Changes Significant in newly published Dewey Decimal Classification, 22nd Edition. Action for Libraries – July 2003.](#)
3. [New features in Edition 22. News from OCLC](#)
4. Dewey Decimal Classification 21st edition
5. Web Dewey services on OCLC (<http://connexion.oclc.org>)
6. [Web Dewey Tutorial](#)